

Thủ tục đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp trong công ty hợp danh

I. Trình tự thực hiện:

1. Nộp hồ sơ:

Doanh nghiệp nộp hồ sơ bằng một trong hai phương thức:

- Nộp tại Bộ phận một cửa của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở KH&ĐT (Phòng ĐKKD) tỉnh/thành phố nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính;
- Nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng điện tử tại Cổng thông tin Đăng ký doanh nghiệp Quốc gia theo địa chỉ: <http://dangkykinhdoanh.gov.vn>.

Nộp phí, lệ phí (nếu có) và nhận giấy biên nhận giải quyết hồ sơ.

2. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng ĐKKD hoàn tất kết quả giải quyết và chuyển cho Bộ phận một cửa phòng ĐKKD để trả kết quả.

3. Nhận kết quả:

Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại bộ phận một cửa phòng ĐKKD và phải mang các giấy tờ sau:

- Giấy biên nhận giải quyết hồ sơ;
- Trường hợp không phải Chủ sở hữu hoặc NDDTPL của doanh nghiệp trực tiếp đến nhận kết quả thì người được ủy quyền phải nộp bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân sau đây:
 - + Đối với công dân Việt Nam: CCCD/CMND/Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực
 - + Đối với người nước ngoài: Hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu
 - + Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật cho cá nhân thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp.

II. Thành phần hồ sơ:

1. Thông báo thay đổi tên doanh nghiệp;
2. Bản sao hợp lệ Biên bản họp Hội đồng thành viên về việc thay đổi tên doanh nghiệp;
3. Quyết định của Hội đồng thành viên về việc thay đổi tên doanh nghiệp;

4. Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thì ngoài các giấy tờ nêu trên, doanh nghiệp phải nộp kèm theo:

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đầu tư;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế;
- Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp.

5. Trường hợp không phải Chủ sở hữu hoặc NĐDTPL của doanh nghiệp trực tiếp đến nộp hồ sơ thì người được ủy quyền phải nộp bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân:

- Đối với công dân Việt Nam: CCCD/CMND/Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực
- Đối với người nước ngoài: HC nước ngoài còn hiệu lực hoặc giấy tờ thay thế có giá trị tương đương hộ chiếu
- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật cho cá nhân thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp.